

**BÁO CÁO CHỈNH SỬA QUY CHẾ NỘI BỘ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**

STT	QUY CHẾ HIỆN TẠI	CÁC SỬA ĐỔI BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
1.	<p>Căn cứ vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010; - Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. - Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng; - Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần chứng khoán Thành Công được thông qua ngày 20 tháng 05 năm 2020. 	<p>Căn cứ vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;</u> - <u>Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;</u> - <u>Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;</u> - <u>Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.</u> - <u>Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần chứng khoán Thành Công được thông qua ngày 09 tháng 06 năm 2021.</u> 	<p>Cập nhật cho phù hợp.</p>
2.	<p>Điều 2: Định nghĩa</p> <p>...</p> <p>1.4 “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 34, Điều 6 Luật Chứng khoán và Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>...</p> <p>1.6 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau.</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó. 	<p>Điều 2: Định nghĩa</p> <p>...</p> <p>1.4 “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại <u>Khoản 46, Điều 4 Luật Chứng khoán và Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p>...</p> <p>1.6 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau.</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, <u>trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.</u> 	<p>- Phù hợp Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán.</p>

<p>3.</p>	<p>Điều 5: Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường</p> <p>...</p> <p>2. Bên cạnh các quy định tại Điều 26 Điều lệ Công ty, trình tự, thủ tục triệu tập, biểu quyết và các vấn đề liên quan cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:</p> <p>2.1 Thông báo tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị Công ty phải xác định thời điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp. - Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày làm việc trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. <p>...</p> <p>2.2 Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong điều kiện bình thường, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho cổ đông chậm nhất <u>mười (10) ngày làm việc</u> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). <p>...</p>	<p>Điều 5: Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường</p> <p>...</p> <p>2. Bên cạnh các quy định tại Điều 26 Điều lệ Công ty, trình tự, thủ tục triệu tập, biểu quyết và các vấn đề liên quan cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:</p> <p>2.1 Thông báo tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị Công ty phải xác định thời điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp. - Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được <u>lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.</u> <p>...</p> <p>2.2 Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong điều kiện bình thường, <u>thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc</u> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). <p>...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp Luật Doanh nghiệp. - Phù hợp Điều lệ Công ty.
<p>4.</p>	<p>Điều 8: Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Cổ đông, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền tự ứng cử hoặc gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Việc ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đặc biệt số ứng cử viên mà từng nhóm được quyền đề cử hoặc ứng cử như sau:</p> <p>...</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ</p>	<p>Điều 8: Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền tự ứng cử hoặc gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.</u> Việc ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đặc biệt số ứng cử viên mà từng nhóm được quyền đề cử hoặc ứng cử như sau:</p> <p>...</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp Luật Doanh nghiệp. - Phù hợp Điều lệ Công ty

	ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành <u>bầu cử</u> .	
5.	Điều 14: Hợp Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty. ...	Điều 14: Hợp Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại <u>Điều 27</u> Điều lệ Công ty. ...	Phù hợp Điều lệ Công ty
6.	Điều 18: Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát 1. Cổ đông, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền tự ứng cử hoặc gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Việc ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đặc biệt số ứng cử viên mà từng nhóm được quyền đề cử hoặc ứng cử như sau: ... 2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát đương nhiệm được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	Điều 18: Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát 1. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền tự ứng cử hoặc gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.</u> Việc ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đặc biệt số ứng cử viên mà từng nhóm được quyền đề cử hoặc ứng cử như sau: ... 2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát đương nhiệm được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành <u>bầu</u> cử.	- Phù hợp Luật Doanh nghiệp. - Phù hợp Điều lệ Công ty
7.	Điều 37: Ngày hiệu lực 1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn Quy chế; và được Đại hội đồng cổ đông thống nhất sửa đổi và thông qua ngày 20 tháng 05 năm 2020. ...	Điều 37: Ngày hiệu lực 1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn Quy chế; và được Đại hội đồng cổ đông thống nhất sửa đổi và thông qua <u>ngày 09 tháng 06 năm 2021.</u> ...	Cập nhật cho phù hợp.

TP. HCM, ngày tháng 05 năm 2021
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐÔNG HẢI